



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
(Áp dụng cho cá nhân hoặc tổ chức)

Tên cổ đông/ Bên ủy quyền :.....

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (26/3/2019) là :..... cổ phần.

(Bằng chữ:)

Xác nhận (vui lòng đánh dấu X hoặc √ vào ô chọn):

1. ☐ Đồng ý trực tiếp tham dự Đại hội:

2. ☐ Đồng ý ủy quyền cho:

2.1 Ủy quyền cho cá nhân/ tổ chức

Họ và tên cá nhân/tổ chức được ủy quyền:

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Số cổ phần được ủy quyền:..... cổ phần.

(Bằng chữ:)

2.2 Trong trường hợp Quý cổ đông không ủy quyền cho cá nhân/ tổ chức nào, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho 01 trong số các thành viên HĐQT, BKS Công ty có tên sau đây:

- ☐ Ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT
- ☐ Ông Đinh Văn Duẩn - Thành viên HĐQT
- ☐ Ông Nguyễn Văn Hoàng - Thành viên HĐQT
- ☐ Ông Cù Văn Vinh - Thành viên HĐQT
- ☐ Ông Phạm Anh Đức - Thành viên HĐQT
- ☐ Bà Bùi Thị Kim Khánh - Trưởng Ban kiểm soát
- ☐ Ông Trần Thế Anh - Thành viên BKS
- ☐ Bà Nguyễn Quỳnh Trang - Thành viên BKS

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ngày/4/2019 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền.

4. Cam kết và trách nhiệm của các bên:

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập Giấy xác nhận này, toàn bộ số cổ phần nêu trên thuộc thẩm quyền sở hữu hợp pháp của mình, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền; cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này.
- Bên được ủy quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện công việc nêu tại Giấy xác nhận này.
- Bên ủy quyền và bên được ủy quyền hoàn toàn tự nguyện xác nhận lập Giấy xác nhận này.
- Khi xét thấy cần thiết trong từng trường hợp cụ thể, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có thể kiểm tra, yêu cầu bổ sung tài liệu liên quan đến bên ủy quyền và bên được ủy quyền hoặc chứng thực của cơ quan có thẩm quyền về việc ủy quyền này.

5. Thời hạn ủy quyền:

Giấy xác nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ngày/4/2019

....., ngày tháng 4 năm 2019

Bên được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Cổ đông/ Bên ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



PHIẾU BIỂU QUYẾT
VỀ CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):

Tên người được ủy quyền (nếu được ủy quyền):

Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp
ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (26/3/2019) là: cổ phần

Số cổ phần đại diện được ủy quyền là: cổ phần

Tổng số phiếu biểu quyết tương đương tổng số cổ phần sở
hữu và/hoặc đại diện được ủy quyền là: cổ phần

Sau khi nghiên cứu các nội dung báo cáo; Tờ trình của Hội đồng quản trị về các vấn đề cần
biểu quyết thông qua, tôi/chúng tôi biểu quyết như sau:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019			
2	Tờ trình của HĐQT về thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019			
3	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019			
4	Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019			
5	Tờ trình của HĐQT về quyết toán chi phí tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và phương án năm 2019			

Lưu ý:

- Quý cổ đông lựa chọn và đánh dấu X hoặc √ vào cột trống tương ứng với mỗi nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết được coi là không hợp lệ khi:
 - + Phiếu không do Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phát hành.
 - + Phiếu có tẩy xóa, thay đổi nội dung.
 - + Phiếu không thể hiện ý kiến của cổ đông (để trống, không đánh dấu hoặc đánh dấu từ hai cột trở lên).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện được ủy quyền.

Hà nội, ngày tháng năm 2019

Cổ đông/ đại diện được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)



**PHIẾU BIỂU QUYẾT TỪ XA
VỀ CÁC NỘI DUNG ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

(Áp dụng cho cổ đông không trực tiếp tham dự và cũng không ủy quyền cho cá nhân/
tổ chức khác tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (26/3/2019) là : cổ phần.

Số phiếu biểu quyết tương đương số cổ phần sở hữu: cổ phần.

Sau khi nghiên cứu Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày/4/2019 các nội dung báo cáo; Tờ trình của Hội đồng quản trị về các vấn đề cần biểu quyết thông qua và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 được đăng tải trên Website của Công ty theo địa chỉ: www.sdcc.com.vn, tôi/chúng tôi biểu quyết bằng văn bản (biểu quyết từ xa) như sau:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Ý KIẾN BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019			
2	Tờ trình của HĐQT về thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019			
3	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019			
4	Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019			
5	Tờ trình của HĐQT về quyết toán chi phí tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và phương án năm 2019			

Lưu ý:

- Quý cổ đông lựa chọn và đánh dấu **X** hoặc **√** vào cột trống tương ứng với mỗi nội dung biểu quyết.
- Phiếu biểu quyết từ xa được coi là không hợp lệ khi:

- + Phiếu không do Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phát hành;
- + Phiếu có tẩy xóa, thay đổi nội dung.
- + Phiếu không thể hiện ý kiến của cổ đông (để trắng, không đánh dấu hoặc đánh dấu từ hai cột trở lên).
- + Phiếu không có chữ ký và/hoặc đóng dấu (nếu là tổ chức) của cổ đông.

....., ngày.....tháng 04 năm 2019

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**GIẤY KIẾN NGHỊ BỔ SUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**(Áp dụng cho cổ đông/nhóm cổ đông cá nhân sở hữu trên 5% số cổ phần trong
thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng)**

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà

Tên cổ đông/ đại diện nhóm cổ đông:

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.

Số cổ phần được ủy quyền:..... cổ phần. (Có giấy ủy quyền kèm theo)

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:..... cổ phần tương ứng% VDL

Nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp:

-
-
-
-

Lưu ý:

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có quyền từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - + Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đúng nội dung;
 - + Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

....., ngày tháng 4 năm 2019

Cổ đông/ Đại diện Nhóm cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

1. Bên ủy quyền:

Chúng tôi bao gồm những cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cùng nhau nắm giữcổ phần, tương ứng% VDL của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ và tên	Thẻ CCCD/ CMND/Hộ chiếu/ GPĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 (26/3/2019)	Ký tên
1.				
2.				
3.				
4.				
...				

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:

Số cổ phần được ủy quyền:..... cổ phần.

(Bằng chữ)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ngày .../4/2019 và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội tương ứng với số cổ phần đã ủy quyền.

4. Cam kết và trách nhiệm của các bên:

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập Giấy ủy quyền này, toàn bộ số cổ phần nêu trên thuộc thẩm quyền sở hữu hợp pháp của mình, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền; cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này.

- Bên được ủy quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.
- Bên ủy quyền và bên được ủy quyền hoàn toàn tự nguyện xác nhận lập Giấy ủy quyền này.
- Khi xét thấy cần thiết trong từng trường hợp cụ thể, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có thể kiểm tra, yêu cầu bổ sung tài liệu liên quan đến bên ủy quyền và bên được ủy quyền hoặc chứng thực của cơ quan có thẩm quyền về việc ủy quyền này.

5. Thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà ngày/4/2019

....., ngày tháng 4 năm 2019

Bên được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Đại diện Bên ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Số: 25 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Nghị quyết số 24/NQ-HĐQT ngày 10/4/2019 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được thực hiện theo đúng quy định, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà (Có Quy chế kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kg;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chứng khoán Cty;
- Trang Web Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Mạnh

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

(Kèm theo Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 10/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội:

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội (ngày 26/3/2019) được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

- Ăn mặc lịch sự.

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

- Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội; và

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức đại hội trong việc kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp theo đúng yêu cầu của pháp luật và quy định của Công ty.

2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác.

3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi tiến hành Đại hội; và

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

3. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và thư ký Đại hội:

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa Đại hội có quyền điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

3. Chủ tọa Đại hội có quyền phân công/ ủy quyền cho các thành viên khác trong Ban lãnh đạo Công ty báo cáo trước Đại hội và trả lời những vấn đề do các cổ đông yêu cầu.

4. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5. Chủ tọa của Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

6. Bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa Đại hội quyết định nếu xảy ra các trường hợp bất thường ngoài nội dung chương trình Đại hội khi:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

7. Chủ tọa Đại hội có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

8. Chủ tọa Đại hội có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

9. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

10. Chủ tọa đề cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III: THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội:

1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

2. Đại hội sẽ được nghe báo cáo của Ban Tổ chức đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và tuyên bố điều kiện để tiến hành đại hội (Có báo cáo và kèm theo phụ lục danh sách đăng ký cổ đông).

3. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (Đại diện Ban Tổ chức báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội) khi đó cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

4. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội:

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 12 và Điều 13 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội:

1. Các quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội và số phiếu biểu quyết từ xa (nếu có).

2. Đối với quyết định về các vấn đề liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và số phiếu biểu quyết từ xa (nếu có).

3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 12 và Điều 13 Quy chế này.

Điều 11. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết:

1. Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết phải có dấu của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.

- Thẻ biểu quyết: Phải ghi Tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số quyền biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết: Phải ghi Tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số quyền biểu quyết, các nội dung cần biểu quyết, ý kiến biểu quyết và chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông.

2. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết: tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền, mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

Điều 12. Các nội dung thông qua bằng Thẻ biểu quyết:

1. Các nội dung thông qua bằng Thẻ biểu quyết gồm:

- Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội.
- Đại hội bầu Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tịch;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội và Quy chế khác (nếu có);
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hoặc các nội dung khác không nằm trong Phiếu biểu quyết cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ (nếu có);

2. Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến Đại hội về từng nội dung. Mỗi nội dung sẽ biểu quyết gồm 3 lượt theo thứ tự: Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến.

3. Chủ tọa Đại hội sẽ thông báo ngay kết quả đối với từng nội dung trên cơ sở biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

4. Các nội dung được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội

Điều 13. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội:

Mỗi cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền sẽ biểu quyết về từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng cách ghi vào Phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đề Ban kiểm phiếu thu Phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu theo Quy chế này.

Điều 14. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu:

1. Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng hoặc khu vực riêng. Ngoài Ban kiểm phiếu và các thành viên giúp việc đã được phân công, không cho phép bất cứ người nào khác vào trong khu vực kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu và sử dụng thành viên giúp việc cần thiết.

- Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.

- Kiểm tra lần lượt từng Phiếu biểu quyết và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Lập danh sách các cổ đông tham gia biểu quyết và ký xác nhận.

- Niêm phong toàn bộ Phiếu biểu quyết, bàn giao lại cho HĐQT Công ty.

2. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu.

- Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

- + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu.

- + Thành phần Ban kiểm phiếu.

- + Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự họp.

- + Tổng số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết tham gia bỏ phiếu.

- + Số và tỷ lệ phiếu hợp lệ.

- + Số và tỷ lệ phiếu không hợp lệ (nếu có).

- + Số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng vấn đề.

- + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu và được sự xác nhận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 15. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

1. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (Theo mẫu kèm theo Quy chế này). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý, hoặc được trực tiếp phát biểu ý kiến sau khi có sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

2. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội hoặc đã được giải đáp tại Đại hội.

Điều 16. Biên bản họp Đại hội:

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản họp Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc công bố trên website Công ty.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 17. Nghị quyết Đại hội:

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc hoặc công bố trên website Công ty.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này gồm 4 Chương 18 Điều và có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ PHÁT BIỂU Ý KIẾN

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà)

PHIẾU ĐĂNG KÝ PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Tên cổ đông/ đại diện được ủy quyền:

Thẻ CCCD/CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số: cấp ngày tại

Tổng số cổ phần sở hữu hoặc/và được ủy quyền (nếu có):

Địa chỉ:

Điện thoại:

NỘI DUNG Ý KIẾN:

—

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2019

Cổ đông/ Đại diện được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

Số: 26/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Nghị định số 51/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ về Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên HĐQT hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Nghị quyết số 40/NQ/2018/ĐHĐCĐ ngày 10/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả năm 2019, cụ thể như sau:

I. Thực hiện năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ/2018/ĐHĐCĐ ngày 10/05/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà: khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tối đa như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng	Mức lương/tháng	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		32.000.000	
2	Thành viên HĐQT	6.000.000		
3	Trưởng BKS chuyên trách		18.000.000	
4	Thành viên ban kiểm soát	4.000.000		



Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thu lao thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Căn cứ số liệu kiểm toán năm 2018, Công ty đã hoàn thành 90% kế hoạch lợi nhuận theo Nghị quyết được ĐHĐCĐ thông qua nên tiền lương, thù lao trả cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 được quyết toán bằng 90% mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quyết toán lương và thù lao năm 2018	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	28.800.000	
2	Thành viên HĐQT		5.400.000
3	Trưởng BKS chuyên trách	16.200.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		3.600.000

Tổng quỹ tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 là 691.200.000 đồng.

(Có báo cáo quyết toán kèm theo)

II. Phương án năm 2019:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của Công ty bằng lợi nhuận kế hoạch Lương và thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Mức lương/tháng	Mức thù lao/tháng	Mức phụ cấp/tháng
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		6.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			6.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên ban kiểm soát		4.000.000	

Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Khi quyết toán tiền lương và thù lao thực hiện theo đúng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- TV HĐQT, BKS;
- Trang Web Cty;
- Lưu: TCKT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM VĂN MẠNH



Số: 03 /SDCC-BKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.**

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần tư vấn Sông Đà;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;
- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, cùng kết quả của các kỳ kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động năm 2018 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Chúng tôi thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty trình trước Đại hội.

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ HTKH năm
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	89.600	97.403	109%
1.1	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	40.500	53.798	133%
1.2	Giá trị tư vấn, thiết kế	10 ⁶ đ	29.400	24.823	84%
1.3	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	19.700	18.075	92%
1.4	Hoạt động khác	10 ⁶ đ		707	
2	Kế hoạch Tài chính				
2.1	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	85.656	105.508	123%
2.2	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	9.293	9.564	103%

2.3	Lợi nhuận	10 ⁶ đ			
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000	3.623	91%
2.4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Tỷ suất lợi nhuận / Doanh thu	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,9	91%
-	Lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	%	7,8	6,9	89%
2.5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.547	52.462	102%
2.6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
2.7	Hệ số Nợ phải trả / Vốn CSH	10 ⁶ đ	1,63	0,9	55%
3	Kế hoạch Đầu tư	10⁶đ	5.058	2.357	47%

Đánh giá của BKS về tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được ĐHĐCĐ 2018 thông qua như sau:

- Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 97,403 tỷ /89,600 tỷ đồng = 109% kế hoạch;
- Tổng Doanh thu đạt 105,508 tỷ / 85,656 tỷ đồng = 123% kế hoạch;
- Nộp Ngân sách Nhà Nước đạt 9,564 tỷ /9,293 tỷ đồng = 103% kế hoạch;
- Vốn chủ sở hữu đạt 102% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 4,509 tỷ / 5 tỷ đồng = 90% kế hoạch năm;

Năm 2018 Công ty CP tư vấn Sông Đà đã vượt qua rất nhiều khó khăn, thử thách để đáp ứng tiến độ, chất lượng các công trình, đặc biệt là công tác thi công khoan phun tại Thủy điện Nậm nghiệp 1 tại Lào đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành vượt mức kế hoạch 9% giá trị sản xuất kinh doanh, vượt mức 23% kế hoạch doanh thu và nộp Nhà nước vượt 3% kế hoạch. Công tác thu hồi công nợ đạt kết quả cao với tỷ lệ thu tiền về vượt 22% so với kế hoạch năm, đã chủ động nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu tốt lên, vốn chủ sở hữu của Công ty được bảo toàn với tỷ lệ vượt 2% so với kế hoạch.

Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 90% kế hoạch năm, do bị tác động bởi yếu tố giảm doanh thu sau quyết toán 2 công trình TĐ Nậm chiến và TĐ Lai châu với số tiền: 2,763 tỷ đồng. Đây là hai công trình đã hạch toán doanh thu, lợi nhuận từ nhiều năm trước. Năm 2018 chủ đầu tư tiến hành quyết toán và xác định giảm trừ doanh thu đã thực hiện do thay đổi về chính sách định mức, đơn giá, đã tác động trực tiếp làm lợi nhuận năm 2018 giảm đi tương ứng. Từ đó đã kéo theo một số chỉ tiêu liên quan đến tỷ suất lợi nhuận thấp đạt kế hoạch.

Chỉ tiêu đầu tư đạt 47% kế hoạch năm, do một số công trình, dự án chưa hoặc không triển khai theo kế hoạch nên Công ty không tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực.

2. Tình hình thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 :

Việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ doanh nghiệp năm 2017; Lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập; Chi trả tiền lương và thù lao của cán bộ quản lý; Ban hành điều lệ sửa đổi và quy chế quản trị nội bộ Công ty; Bổ sung ngành nghề kinh doanh. Công ty đã thực hiện theo đúng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thăm tra báo cáo tài chính, số liệu kế toán:

3.1-Một số chỉ tiêu chủ yếu trên bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2018 :

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
• Tổng tài sản	98.610.733.063	127.824.673.797
- Tài sản ngắn hạn	75.396.803.502	101.797.808.115
- Tài sản dài hạn	23.213.929.561	26.026.865.682
• Tổng nguồn vốn	98.610.733.063	127.824.673.797
- Nợ phải trả	46.148.838.976	75.747.271.234
- Vốn chủ sở hữu	52.461.894.087	52.077.402.563

3.2 - Một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
- Tổng doanh thu	105.507.817.013	88.758.701.805
- Tổng Chi phí	100.999.046.799	82.629.538.709
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.508.770.214	6.129.163.096
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	885.691.699	2.038.317.568
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.623.078.515	4.090.845.528

3.3 - Nhận xét về công tác lập báo cáo tài chính:

- Công ty đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, trong việc tổ chức công tác kế toán, lập luân chuyển chứng từ, hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính.
- Hệ thống tài khoản kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày báo cáo tài chính đảm bảo phù hợp với chế độ Kế toán áp dụng cho Doanh nghiệp, được ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán cho Doanh nghiệp, phù hợp với chuẩn mực Kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành.

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Qua thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất xác nhận báo cáo tài chính của Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà tại ngày 31/12/2018 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty và phù hợp các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hiện hành.

4. Phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2017	Chênh lệch
• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
- Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản / Tổng nợ)	Lần	2,14	1,69	0,45
- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	1,90	1,52	0,38
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	1,45	1,10	0,35
• Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
- Hệ số nợ / Tổng nguồn vốn	Lần	0,47	0,59	-0,12
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,88	1,45	-0,57
• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	103,8	68,4	34,1
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,88	1,93	1,96
- Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	1,42	1,11	0,31
• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	3,5	4,7	-1,1
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	3,7	3,2	0,5
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn của sở hữu (ROE)	%	6,9	7,9	-0,9

Qua các chỉ tiêu phân tích tài chính tại thời điểm 31/12/2018 Ban kiểm soát có một số nhận xét như sau:

- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều tốt lên so với năm trước, Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về cơ cấu vốn: Tỷ trọng Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn và Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu thấp hơn năm trước, cho thấy khả năng tự tài trợ của Công ty tốt hơn so với cùng kỳ năm trước. Hệ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu = 0,88 đảm bảo an toàn trong công tác huy động vốn.

- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu doanh thu thuần / Tổng tài sản tăng 34%, khả năng tạo ra doanh thu từ tài sản tăng lên rất nhiều so với năm trước; Vòng quay hàng tồn kho và vòng quay các khoản phải thu đều tăng lên, đã rút ngắn thời gian nghiệm thu, thanh toán so với năm trước làm tăng hiệu quả sử dụng của vốn kinh doanh.
- Nhóm chỉ tiêu đánh giá khả năng sinh lời có biến động, do Lợi nhuận sụt giảm 2,763 tỷ đồng từ yếu tố hạch toán giảm trừ doanh thu sau quyết toán công trình Lai châu, Năm chiến dẫn đến lợi nhuận sau thuế giảm 11,4 % so với năm trước làm cho tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) giảm. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA) tăng : 0,5%.

Qua việc phân tích các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2018, Ban kiểm soát đánh giá tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, chủ động được nguồn vốn, đảm bảo dòng tiền và khả năng thanh toán, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

II. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty :

- Năm 2018, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành. Chỉ đạo, lãnh đạo Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua. Ban kiểm soát không thấy có dấu hiệu bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ mỗi quý 1 lần, trình tự thủ tục tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị theo đúng quy định tại điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều đạt được sự nhất trí cao của các thành viên Hội đồng quản trị, có nội dung phù hợp chủ trương Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Ban hành đúng chức năng quyền hạn theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

- Tổng Giám đốc thực hiện triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo đúng định hướng đã được nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành. Công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.
- Thực hiện tốt các cam kết với khách hàng, giữ vững và nâng cao thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực tư vấn và thi công xây dựng.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định quản trị doanh nghiệp và quản lý kinh tế tài chính: Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành; Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực, hệ thống kế toán Việt Nam, các quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế nội bộ của công ty; Kế hoạch tài chính được lập trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình



thực tế, đảm bảo cho việc tổ chức và điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

- Công tác quản lý và sử dụng vốn đúng mục đích, khả năng tạo ra doanh thu và lợi nhuận từ tài sản tăng lên so với năm trước; Công ty chủ động về nguồn vốn kinh doanh, đảm bảo khả năng thanh toán; Hệ số nợ hợp lý; Bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu cho các Cổ đông.
- Công tác thu hồi vốn có nhiều chuyển biến tích cực, doanh số vượt 23% so với kế hoạch, vòng quay hàng tồn kho và vòng quay các khoản phải thu tăng lên, thời gian nghiệm thu thanh toán và thời gian thu tiền rút ngắn hơn so với năm trước, số dư công nợ và hàng tồn kho giảm đáng kể so với đầu năm. Tuy nhiên còn nhiều khoản công nợ quá hạn thanh toán vẫn chưa có khả năng thu hồi. Công ty đã trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi là : 28,460 tỷ đồng.
- Công ty chủ động nguồn vốn, đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh của Đơn vị, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, thanh toán lương cho người lao động và chi trả tức cho Cổ đông.
- Công tác tiếp thị đầu thầu đã đạt được những kết quả khả quan, đảm bảo việc làm cho người lao động và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018, đồng thời có hợp đồng gói đầu sang năm 2019 với ước khoảng 37% giá trị sản lượng kế hoạch năm.
- Công ty đã hoàn thành công tác tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết số 129/TCT-HĐQT ngày 16/7/2018 của Tổng công ty. Tuy nhiên chưa thực hiện xong công tác tái cấu trúc về tài chính, do gặp khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty CP phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà, Công ty CP đầu tư và thương mại Sông Đà và Công ty CP Cao su Phú Riềng - Caratie.

III. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Tình hình và nội dung hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018:

Ban kiểm soát Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà gồm 3 thành viên:

Bà: Bùi Thị Kim Khánh - Trưởng ban

Ông: Trần Thế Anh - Thành viên

Bà: Trần Quỳnh Trang - Thành viên

Năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch công tác và triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Xem xét công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng quý, công tác tổng hợp và xử lý kiểm kê định kỳ của Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và thu hồi công nợ.

- Hàng quý, lập báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính và phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, đưa ra nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ, kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến thiết thực về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và chính sách pháp luật của Nhà Nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty; Kiểm soát việc ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp với nội dung chủ yếu là kiểm điểm, thông qua kế hoạch hoạt động hàng quý, thống nhất thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông 2018 và báo cáo gửi Hội đồng quản trị Công ty hàng quý.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

• **Kiến nghị của BKS đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc :**

- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.
- Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.
- Tiếp tục thực hiện công tác công tác thoái vốn các khoản đầu tư còn lại theo nghị quyết đã được chủ sở hữu phê duyệt.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành, nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, giảm giá vốn đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019 và các năm tiếp theo.
- Tăng cường quản lý Công ty con (Công ty CP phát triển Đô thị và nông thôn Sông Đà), đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả sau khi thực hiện chuyển đổi nguồn nước. Tiến hành chuyển nhượng vốn khi tìm được đối tác.
- Xây dựng chính sách, kế hoạch cụ thể trong công tác phát triển nguồn nhân lực. Chú trọng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ quản lý, kỹ sư đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường đảm bảo việc làm cho năm 2019 và sự phát triển bền vững, ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo.

2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

- Thường xuyên giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động và chính sách pháp luật của Nhà nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty;
- Kiểm soát việc ban hành các nghị quyết của HĐQT, tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo. Giám sát tình hình tổ chức triển khai thực hiện của Ban Tổng giám đốc.
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trong công ty.
- Xem xét việc quản lý, doanh thu, chi phí, giá thành, công nợ, công tác hạch toán kế toán hàng quý tại Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh; báo cáo tài chính của Công ty và lập báo cáo của BKS gửi Hội đồng quản trị hàng quý và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế; Việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của Tổng công ty, thực hiện điều lệ và các quy chế nội bộ của Đơn vị trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Xem xét việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra và của Công ty kiểm toán độc lập.
- Góp ý việc ban hành sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật và điều lệ của Công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Ban kiểm soát sẽ xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể từng quý thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để cùng phối hợp thực hiện.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà.

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua !

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Lưu BKS.



Bùi Thị Kim Khánh

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

Nhà G9 - Số 495 - Đường Nguyễn Trãi - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: (024) 3854.2209

Fax: (024) 3854.5855

Website: www.sdcc.com.vnE-mail: tuvansongda@sdcc.com.vn

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO**CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2018
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua tại Nghị quyết số 13/TCT-HĐTV ngày 16 tháng 01 năm 2018 và được Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua tại nghị quyết số 40/NQ/2018/ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018, Công ty CP tư vấn Sông Đà trân trọng báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018; dự kiến Kế hoạch SXKD năm 2019 như sau:

PHẦN I:**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2018****I. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt: 97,4 tỷ đồng/KH: 89,6 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu (Doanh thu bán hàng, hoạt động tài chính, thu nhập hoạt động khác) năm 2018 đạt: 105,5 tỷ đồng/kế hoạch 85,7 tỷ đồng bằng 123% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách : 9,6 tỷ đồng/ kế hoạch 9,3 tỷ đồng bằng 103% kế hoạch năm.
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) 10%.

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2018		
			KH	Ước TH	Tỷ lệ % HTKH
A	KH SẢN XUẤT KINH DOANH				
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	10 ⁶ đ	89.600	97.403	109%
1	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	40.500	53.798	133%
2	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	29.400	24.823	84%

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2018		
			KH	Ước TH	Tỷ lệ % HTKH
3	Tư vấn kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình	10 ⁶ đ	19.700	18.075	92%
4	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ		707	
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	85.656	105.508	123%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.293	9.562	103%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000	3.623	91%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,8	6,9	89%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,8	91%
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.547	52.462	102%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,63	0,9	55%
8	Cổ tức	%	10	10	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	5.058	2.357	47%
	Sửa chữa nhà G9			1.036	
	Mua sắm TSCĐ			1.320	

• **Đánh giá chung:**

- Thực hiện năm 2018, Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu. Cụ thể: Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 109% kế hoạch; Tổng doanh thu đạt 123% kế hoạch; Thu nhập bình quân đạt 100% kế hoạch; Hoàn thành 103% nghĩa vụ nộp Ngân sách; Lợi nhuận trước thuế đạt 90% kế hoạch năm.
- Năm 2018 Công ty đã có rất nhiều cố gắng, bằng các biện pháp như tích cực tiếp thị, tìm kiếm việc làm và luôn hoàn thành tiến độ, chất lượng của các hợp

đồng nhằm tăng sản lượng, doanh thu và tiết kiệm chi phí để gia tăng lợi nhuận. Lợi nhuận thực tế trong năm ước đạt 7,2 tỷ đồng tương ứng với 145% kế hoạch năm. Tuy nhiên, do một số công trình đã thực hiện và hạch toán doanh thu, lợi nhuận từ nhiều năm trước, đến năm 2018 Chủ đầu tư mới tiến hành quyết toán hợp đồng, Công ty đã cố gắng thu thập hồ sơ và bằng mọi biện pháp để giải trình ở mức tốt nhất có thể, nhưng do một số chính sách về định mức đơn giá thay đổi, Cơ quan Kiểm toán đã yêu cầu giảm Doanh thu tại một số công trình với số tổng số tiền là 2,763 tỷ đồng. Trong đó: Công trình TĐ Nậm Chiến giảm 0,348 tỷ, TĐ Lai Châu giảm 2,415 tỷ. Từ những nguyên nhân khách quan trên đã tác động làm giảm chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 của Công ty xuống 4,5 tỷ đồng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 90%.

- Công ty hoàn thành 103% nghĩa vụ nộp Nhà nước, đến 31/12/2018 không có nợ quá hạn đối với các khoản thuế và bảo hiểm xã hội.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án.
- Quản lý giá thành và hạch toán kinh tế theo đúng quy định; Các chỉ số kinh tế tài chính của Công ty năm 2018 được đánh giá tốt hơn so với thời điểm 31/12/2017 như: Khả năng thanh toán; Cơ cấu nguồn vốn; Năng lực hoạt động; Khả năng sinh lời,... Tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn. Đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.
- Hoàn thành tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT công ty và theo Đề án đã được Tổng công ty Sông Đà – CTCP phê duyệt.
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm đóng góp rất tích cực vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo việc làm cho người lao động.
- Hoàn thành phục vụ, làm việc với Cơ quan kiểm toán Nhà nước vào cuối tháng 9/2018. Kết luận cuối cùng của Trường đoàn Kiểm toán đánh giá Công ty đã cơ bản tuân thủ và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, SXKD an toàn, hiệu quả.
- Hoàn thành công tác sửa chữa cải tạo Trụ sở công ty; Ký hợp đồng cho thuê một phần mặt bằng dư thừa tại tầng 1, tầng 2 góp phần tăng thêm thu nhập ổn định.
- Cán bộ, công nhân viên ổn định về tư tưởng để chuyên tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống, thu nhập của CBCNV được đảm bảo, thanh toán lương và các chế độ cho kịp thời cho người lao động theo quy định; Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.

II. Công tác đầu tư

- Đầu tư nâng cao năng lực Công ty: 2,357 tỷ đồng
- Công tác chuyển đổi nguồn nước nhà máy nước Thanh Thủy: Hoàn thiện hồ sơ xin cấp phép với các cơ quan địa phương để triển khai thực hiện.

III. Đánh giá về các mặt quản lý điều hành

1. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thành công tác tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và đề án đã được Tổng công ty Sông Đà phê duyệt (Chuyển đổi 04 Chi nhánh thành Trung tâm).
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà.
- Rà soát các Quy chế, quy định và quy trình quản lý nội bộ của Công ty. Dự thảo và trình duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Công tác kinh tế:

- Thực hiện công tác lập dự toán chi phí giá thành theo từng hợp đồng, loại hình công trình theo chỉ đạo TCT Sông Đà – CTCP và của Người đại diện phần vốn của TCT tại Tư vấn Sông Đà.
- Thực hiện các thủ tục để cho thuê mặt bằng tầng 1 và tầng 2 dư thừa tại Trụ sở làm việc Nhà G9 tạo thêm nguồn thu nhập ổn định cho Công ty.
- Thực hiện ký kết các HĐ kinh tế với các đối tác theo quy định. Năm 2018 đã ký được 45 hợp đồng với tổng giá trị 36,9 tỷ đồng.

3. Công tác tài chính - tín dụng - kế toán:

- Cân đối đủ nguồn vốn cho công tác SXKD; Đảm bảo công tác đóng bảo hiểm và các khoản nộp ngân sách nhà nước đúng quy định; Trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Lập kế hoạch, giao nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác đối chiếu công nợ và thu hồi công nợ từng tháng, quý.
- Hoàn thành công tác chuẩn bị, phục vụ và làm việc với Đoàn kiểm toán Nhà nước; Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty Sông Đà - CTCP
- Hoàn thành phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Tiến hành thanh lý các tài sản cố định và công cụ dụng cụ hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng.

4. Công tác khác:

4.1 Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và an toàn lao động

- Trong năm vừa qua Công ty đã cơ bản đáp ứng tiến độ các công trình theo đúng Hợp đồng với Khách hàng.
- Kiểm soát chất lượng và tiến độ trong các công tác tư vấn tại văn phòng và các công trường theo tiến độ cam kết tại hợp đồng và theo yêu cầu của Khách hàng đồng thời thường xuyên rà soát theo quy trình quản lý chất lượng.
- Thực hiện quản lý chất lượng theo quy trình các quy định quản lý chất lượng, tiến độ công tác tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, khảo sát và thí nghiệm.
- Tập huấn an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, và trang bị đầy đủ các phương tiện, trang phục bảo hộ lao động đối với người lao động thực hiện công việc tại các công trình.

4.2 Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tiếp thị công tác Tư vấn thiết kế cho các dự án như: Dự án khu đô thị mới Phú Lương; Phương án xử lý tại nhà máy thủy điện Nậm Đông III; Dự án thủy điện Bảo Lạc B; Dự án thủy điện Xuân Khao; Dự án thủy điện Tung Chung; Hồ chứa nước Bản Lải...
- Lập hồ sơ tham gia công tác thiết kế, khoan phun thủy điện Nậm Theun 1
- Nghiên cứu, lập kế hoạch tiếp cận các dự án điện gió, điện mặt trời.

9. Thực hiện công tác khác:

- Giám sát và cập nhật rủi ro các công trình, các hợp đồng Công ty tham gia thực hiện công tác tư vấn.
- Tập hợp tài liệu pháp lý liên quan đến công tác khảo sát, thiết kế tại dự án thủy điện XKM 3.

IV. Một số mặt còn tồn tại

- Ngoài các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch vẫn còn một số đơn vị thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp do thiếu việc làm như: Dân dụng Công nghiệp & HTKT đạt 19%KHN, Kéo theo chỉ tiêu Doanh số đạt 34%KHN.
- Công tác tìm kiếm việc làm vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn nhất là chuẩn bị công việc để đảm bảo sản lượng cho năm 2019.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang - công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Chưa triển khai được tại hiện trường công tác chuyển đổi nguồn nước tại Nhà máy nước Thanh thủy của Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà do việc giải quyết các thủ tục pháp lý với địa phương gặp nhiều phức tạp.
- Quyết toán công tác sửa chữa cải tạo trụ sở còn chậm trễ.
- Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình SXKD trước đây, đặc biệt là công tác khảo sát, tư vấn thiết kế ở một vài dự án thủy điện làm ảnh hưởng đến uy tín, kinh tế của Công ty, hiện vẫn đang phải tiếp tục phối hợp giải quyết với Tổng công ty Sông Đà-CTCP và các đơn vị liên quan.

100
ÔN
HẢI
ÔN
YUA

PHẦN II

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019:

Trên cơ sở ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và thực tiễn nghiên cứu tình hình thị trường. Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

- a) Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2019: 81,0 tỷ đồng Trong đó:
- Sản lượng đã có Hợp đồng: 30,3 tỷ; tương đương chiếm 37% kế hoạch SXKD.
 - Sản lượng dự kiến chưa có Hợp đồng là: 50,7 tỷ đồng; tương đương 63% kế hoạch SXKD.

Cơ cấu sản lượng dự kiến:

+ Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn khác: 31,5 tỷ đồng.

+ Giá trị khảo sát: 31,2 tỷ đồng.

+ Giá trị tư vấn thí nghiệm kiểm tra vật liệu: 16,98 tỷ đồng.

+ Giá trị kinh doanh khác: 1,32 tỷ đồng

- b) Tổng doanh thu (Doanh thu bán hàng, hoạt động tài chính, thu nhập hoạt động khác) năm 2019: 75,0 tỷ đồng.
- c) Nộp ngân sách: 11,3 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế: 5,0 tỷ đồng.
- e) Giá trị đầu tư: 4,5 tỷ đồng
- f) Tỷ lệ chia cổ tức: 10%

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KH năm 2019
A	KH SẢN XUẤT KINH DOANH		
I	TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH	10⁶đ	81.000
1	Khảo sát + Khoan phun	10 ⁶ đ	31.200
2	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10 ⁶ đ	31.500
3	Thí nghiệm	10 ⁶ đ	16.980
4	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ	1.320
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	75.000

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KH năm 2019
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.300
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	6,7
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,7
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.756
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,22
8	Cổ tức	%	10
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	4.500

II. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2019

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế trong nước, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, đồng thời nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới, Ban Lãnh đạo Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2019 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019;
- Tiếp tục triển khai tái cấu trúc Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD;
- Tiếp tục tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2019 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị;
- Nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án đầu tư, thiết kế biện pháp thi công, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2018 nhằm đảm bảo chất

lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại;

- Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn đầu tư tại các đơn vị còn lại: Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng - Caratie;
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp; Khẩn trương thu hồi các khoản tạm ứng;
- Đẩy mạnh quản trị chi phí, tiết kiệm chi tiêu: Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm...
- Hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích hoạt động kinh doanh từ Công ty đến các đơn vị, xí nghiệp để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh;
- Đối với công tác đầu tư: Phải thực hiện theo đúng quy định của nhà nước, Điều lệ công ty;
- Tiếp tục thực hiện phương án khoán theo Nghị quyết được Hội đồng quản trị thông qua, trên cơ sở đó tiếp tục rà soát hoàn chỉnh phương án khoán đạt kết quả cao nhất.

III. Một số giải pháp giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019.

Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019. Công ty đưa ra những chiến lược quản trị như sau:

1. Tái cấu trúc doanh nghiệp, điều hành sản xuất.

1.1 Thực hiện Chiến lược Công ty:

- Triển khai thực hiện theo lộ trình chiến lược SXKD của Công ty đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua tại Nghị quyết số 53/TCT-HĐTV ngày 13/02/2015.
- Tập trung nguồn lực chất lượng cao thực hiện đúng cam kết; định kỳ kiểm điểm, đánh giá để điều chỉnh bổ sung cần thiết.

1.2 Tái cấu trúc về tài chính:

- Công tác thoái vốn: Thực hiện việc thoái vốn đầu tư tại các đơn vị: Công ty CP ĐTPT Đô thị và Nông thôn Sông Đà, Công ty cao su Phú Riềng - Caratie;.
- Công tác thu hồi công nợ:
 - + Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.
 - + Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, gặp gỡ chủ đầu tư và đưa ra cơ chế đặc thù để thu hồi vốn. Đồng thời khen thưởng kịp thời cho các tập thể và cá nhân tích cực thu hồi được những khoản nợ đọng đã kéo dài.
 - + Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi cách gặp gỡ chủ đầu tư để thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ. Cân đối tài chính đảm bảo thanh toán lương và các khoản chi phí theo hợp đồng được kịp thời.
 - + Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty.

454
TY
/VÀ
ĐÀ
TP.V

- + Thực hiện triệt để chỉ thị của Tổng công ty về thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí.

1.3 Mô hình tổ chức và quản trị Công ty:

- Mô hình tổ chức: Thực hiện nội dung quyết định số 81/TCT-HĐTV ngày 31/03/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Sông Đà về việc phê duyệt mô hình tổ chức của Công ty mẹ - Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong đề án tái cấu trúc của TCT theo từng lĩnh vực kinh doanh chính giai đoạn 2015-2017 và tầm nhìn đến năm 2020.
- Quản trị công ty được thực hiện theo cơ chế:
- + Thực hiện công tác khoán sản lượng và hạch toán chi phí đến từng trung tâm theo mô hình tổ chức của Công ty.
- + Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với những thay đổi của pháp luật và phù hợp với mô hình quản trị của Công ty hướng tới.
- Rà soát các Quy trình, quy chế hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.

1.4 Các biện pháp quản trị khác.

- Duy trì thường xuyên công tác kiểm điểm báo cáo hàng tuần của từng đơn vị để kiểm điểm thực hiện kế hoạch, đồng thời để ban lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc trong quá trình SXKD tại các công trình trọng điểm.
- Rà soát lại hệ thống định mức, đơn giá nội bộ và việc thu phụ phí các đơn vị cho phù hợp; xây dựng, bổ sung hiệu chỉnh và hoàn thiện các quy chế quản lý để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Xây dựng quy trình để chuẩn hóa sự phối hợp làm việc giữa các phòng ban, đơn vị trong công ty.

2. Biện pháp kinh tế, tài chính.

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện;
- Cân đối các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết;
- Tập trung công tác thu hồi vốn – Thu hồi công nợ đảm bảo duy trì nền tài chính ổn định. Thực hiện giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nghiêm túc trong việc khen thưởng, kỷ luật công tác thu vốn và thu hồi công nợ.
- Tập trung quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác thanh quyết toán.
- Tập trung quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm bảo thu vốn và thu hồi công nợ hiệu quả, đảm bảo phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng và thường xuyên rà soát, kiểm điểm kế hoạch SXKD Công ty đồng thời xây dựng các kế hoạch tài chính năm 2019, kế hoạch thu vốn năm 2019, Kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2019; Dự

toán chi phí quản lý năm 2019; kế hoạch chi phí giá thành năm 2019 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành năm 2019.

3. Biện pháp quản trị nhân sự :

- Trên cơ sở xác định dây chuyền sản xuất chính cân đối với nguồn nhân lực hiện có Công ty tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2019.
- Lập kế hoạch đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt, cán bộ tư vấn, khảo sát, thí nghiệm bằng nguồn vốn tự có và vốn SXKD của Công ty.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn tạo nguồn cán bộ trong Công ty.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của nhà nước, Tổng công ty, Công ty xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.

4. Biện pháp tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm:

Theo Kế hoạch SXKD năm 2019 hiện nay các công việc có hợp đồng chiếm khoảng 37% giá trị sản lượng. Như vậy để đủ việc làm cho năm 2019 cũng như các công việc gói đầu cho năm 2020 thì công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm phải được tích cực triển khai: Mục tiêu tiếp thị và tìm kiếm việc trong năm 2019 là ký kết giá trị hợp đồng khoảng từ **60 tỷ:-70 tỷ** giá trị sản lượng công tác tư vấn. Do đó để thực hiện được giá trị trên Công ty cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với chủ đầu tư.
- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty, các đối tác tại các quốc gia trong khu vực như ASEAN.
- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đấu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên Liên danh.
- Lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu năm 2019. Xây dựng dự toán chi phí tiếp thị đấu thầu trên cơ sở kế hoạch đấu thầu làm cơ sở để thanh toán cho các công tác tiếp thị.
- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà tham gia và theo dõi đấu thầu các dự án thủy điện Hòa Bình mở rộng, thủy điện Yaly mở rộng, thủy điện tích năng Bắc Ái...
- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty Sông Đà làm nhà thầu thực hiện công tác tư vấn như công tác TKBVTC, thí nghiệm, khoan phun.
- Các dự án dân dụng, công nghiệp và giao thông khác theo định hướng chiến lược ngành nghề của Công ty.

- Áp dụng toàn diện quy trình đấu thầu và tìm kiếm việc làm theo quy trình được lãnh đạo Công ty phê duyệt.
- 5. Biện pháp quản trị về nâng cao chất lượng sản phẩm.**
- Đối với đơn vị Tư vấn thì vấn đề con người được đặt lên hàng đầu, quyết định đến chất lượng sản phẩm. Cùng với việc tự đào tạo, liên kết để đào tạo các nhân lực bậc cao (từ cấp chủ trì trở lên); Chính sách thu hút các kỹ sư, chuyên gia, cộng tác viên có chuyên môn, kinh nghiệm cao, Công ty sẽ chú trọng các giải pháp sau:
 - + Các đơn vị tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
 - + Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các Quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.
 - + Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
 - + Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
 - Về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008: Công ty sẽ nâng cấp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.
 - Phát huy nội lực về khoa học công nghệ của Công ty thông qua việc ứng dụng các đề tài KHCN đã hoàn thành vào SXKD. Đồng thời khuyến khích CBCNV nghiên cứu các đề tài mới hoặc cải tiến, chuyên sâu hơn nữa các đề tài cũ để tăng độ tin cậy và hiệu quả sản xuất của sản phẩm.
 - Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
 - Ngoài ra, để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty sẽ chú trọng đến một số giải pháp khác như: Trang bị đầy đủ các phương tiện BHLĐ cho CBCNV và bắt buộc sử dụng; Xây dựng kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ chuyên trách về công tác BHLĐ - ATLĐ; Đẩy mạnh phong trào thi đua khen thưởng giữa các đơn vị, cá nhân.

6. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.
- Duy trì việc tổ chức họp với các trung tâm, xí nghiệp hàng tháng có sự tham gia của lãnh đạo Công ty, Công đoàn, Đảng ủy và lãnh đạo đơn vị nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBCNV, lãnh đạo Công ty xem xét kịp thời giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBCNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

IV. Kết luận

Năm 2018, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đương đầu với những khó khăn, thách thức cả về chủ quan và khách quan trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính v.v.... thì những kết quả mà Công ty đạt được là hết sức tự hào. Để đạt được kết quả này ngoài sự nỗ lực vượt bậc của tập thể CBCNV Công ty, trong năm qua Công ty đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Tổng công ty, sự chỉ đạo điều hành quản lý nhạy bén, sâu sát, cụ thể của Hội đồng quản trị, sự hợp tác của các đơn vị và sự ủng hộ nhiệt tình của tất cả các cổ đông của Công ty.

Ban Tổng giám đốc Công ty tin tưởng rằng với sự ủng hộ, đồng thuận và tín nhiệm của các cổ đông, HĐQT và CBCNV. Ban Tổng giám đốc sẽ hoàn thành tốt chức trách của mình để góp phần vào thành công chung của Công ty đáp ứng được niềm tin cùng sự kỳ vọng của CBCNV và các nhà đầu tư.

Một lần nữa, tôi xin thay mặt cho Ban Tổng giám đốc, gửi đến các quý vị đại biểu, quý cổ đông, HĐQT và CBCNV Công ty lời chúc sức khỏe và thành đạt. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. Ban Tổng giám đốc

Tổng giám đốc



Đinh Văn Duẩn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /NQ/2019/ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2019



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Căn cứ Biên bản số /BB/2019/ĐHĐCĐ ngày 18/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	%HT 2018
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	89.600	97.403	109%
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	40.500	53.798	133%
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	29.400	24.822	84%
-	TV kiểm tra chất lượng công trình	10 ⁶ đ	19.700	18.075	92%
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ		707	
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	85.656	105.508	123%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.293	9.562	103%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000	3.623	91%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,9	91%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,8	6,9	89%



-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,0	3,6	120%
5	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ			
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	975	867	89%
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	15	15	100%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.547	52.462	102%
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.547	98.610	73%
9	Hệ số nợ				
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,63	0,9	55%
-	Nợ vay NH/vốn chủ sở hữu	Lần	0,21	0,11	52%
10	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10	10	100%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	5.058	2.375	47%
C	THU NHẬP BQ NG/THÁNG	10⁶đ	11,81	11,80	100%

2. Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ	81.000
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	31.200
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	31.500
-	Tư vấn kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình	10 ⁶ đ	16.980
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ	1.320
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	75.000
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.300
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	LN cận biên (LN trước thuế/Doanh thu)	%	6,7
-	LN sau thuế /VĐL	%	15,3
-	LN sau thuế/VCSH	%	7,7
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.756
6	Vốn Điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	1,22
8	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.500

3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2018
I	TÀI SẢN	98.610.733
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.396.804
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.951.911
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	51.013.085
2	Hàng tồn kho	17.920.056
3	Tài sản ngắn hạn khác	511.751
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	23.213.930
1	Các khoản phải thu dài hạn	16.225.024
2	Tài sản cố định	3.146.842
3	Tài sản dở dang dài hạn	753.698
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2.123.612
5	Tài sản dài hạn khác	964.754
II	NGUỒN VỐN	98.610.733
A	NỢ PHẢI TRẢ	46.148.839
1	Nợ ngắn hạn	39.619.637
2	Nợ dài hạn	6.529.202
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	52.461.894
1	Vốn chủ sở hữu	52.461.894
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	105.507.817
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	102.370.970
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.659.927
3	Thu nhập khác	476.920
B	TỔNG CHI PHÍ	100.999.047
1	Giá vốn hàng bán	86.925.144
2	Chi phí tài chính	673.806
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.213.906
4	Chi phí khác	186.191
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	4.508.770
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	885.692

CÔNG TY
PHÂN TƯ V
ÔNG D
XUÂN - TP

E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3.623.079
----------	---------------------------	------------------

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C số 2.0180/19/TC-AC ngày 18/03/2019)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018:

Đơn vị: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	4.508.770.214
2	Thuế TNDN phải nộp	885.691.699
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.623.078.515
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	752.258.547
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	4.375.337.062
7	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (4,57%)	200.000.000
8	Trích lập các quỹ năm 2019 (21,7%)	950.000.000
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (21.71%):	950.000.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức (59,65%)	2.609.648.000
10	Vốn điều lệ	26.097.100.000
11	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	10%
13	Lợi nhuận giữ lại	615.689.062

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP tư vấn Sông Đà.

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2018:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

TT	Chức danh	Quyết toán lương, thù lao năm 2018		Ghi chú
		Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức lương (đồng/tháng)	
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		28.800.000	
2	Thành viên HĐQT	5.400.000		
4	Trưởng BKS chuyên trách		16.200.000	
5	Thành viên ban kiểm soát	3.600.000		

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2019:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương, thù lao và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)	Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức phụ cấp (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		6.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			6.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên Ban kiểm soát		4.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết, các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK HN;
- TTLKCK;
- Như điều 3;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu HĐQT, TCNS;

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Mạnh